

# KINH TẾ VĨ MÔ

## QUÝ I - 2010



PHÒNG PHÂN TÍCH - TƯ VẤN  
Trình bày: NGUYỄN HỒNG TRÂM  
Email: [tram.nh@mhbs.vn](mailto:tram.nh@mhbs.vn)  
Điện thoại: 08.38 241 567 (124)

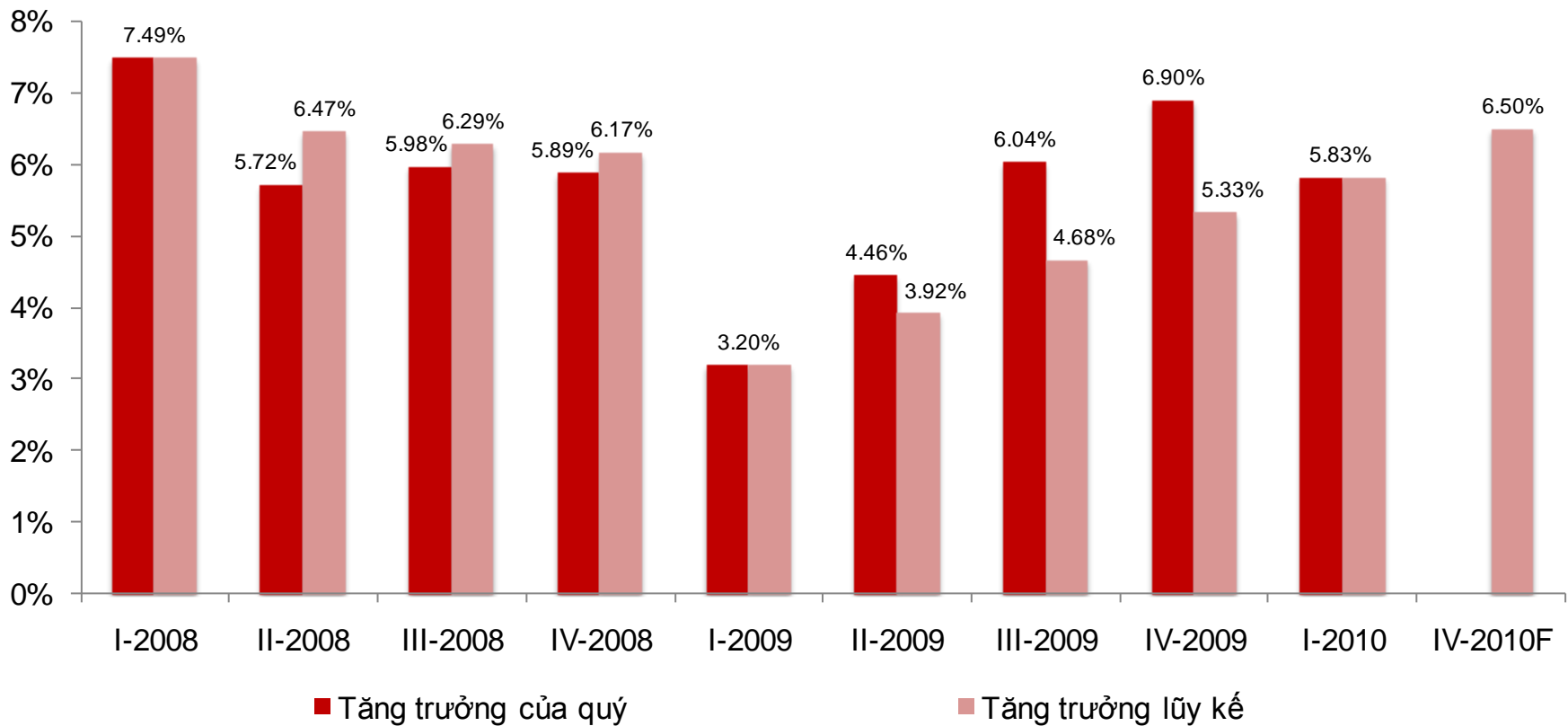
# NỘI DUNG

- GDP
- Sản xuất Công nghiệp
- Thương mại
- Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng
- FDI
- Lạm phát
- Hoạt động ngân hàng
- Lãi suất
- Tín dụng
- Tỷ giá

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010



Tăng trưởng GDP qua các quý



Nguồn: Tổng cục thống kê

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ GDP

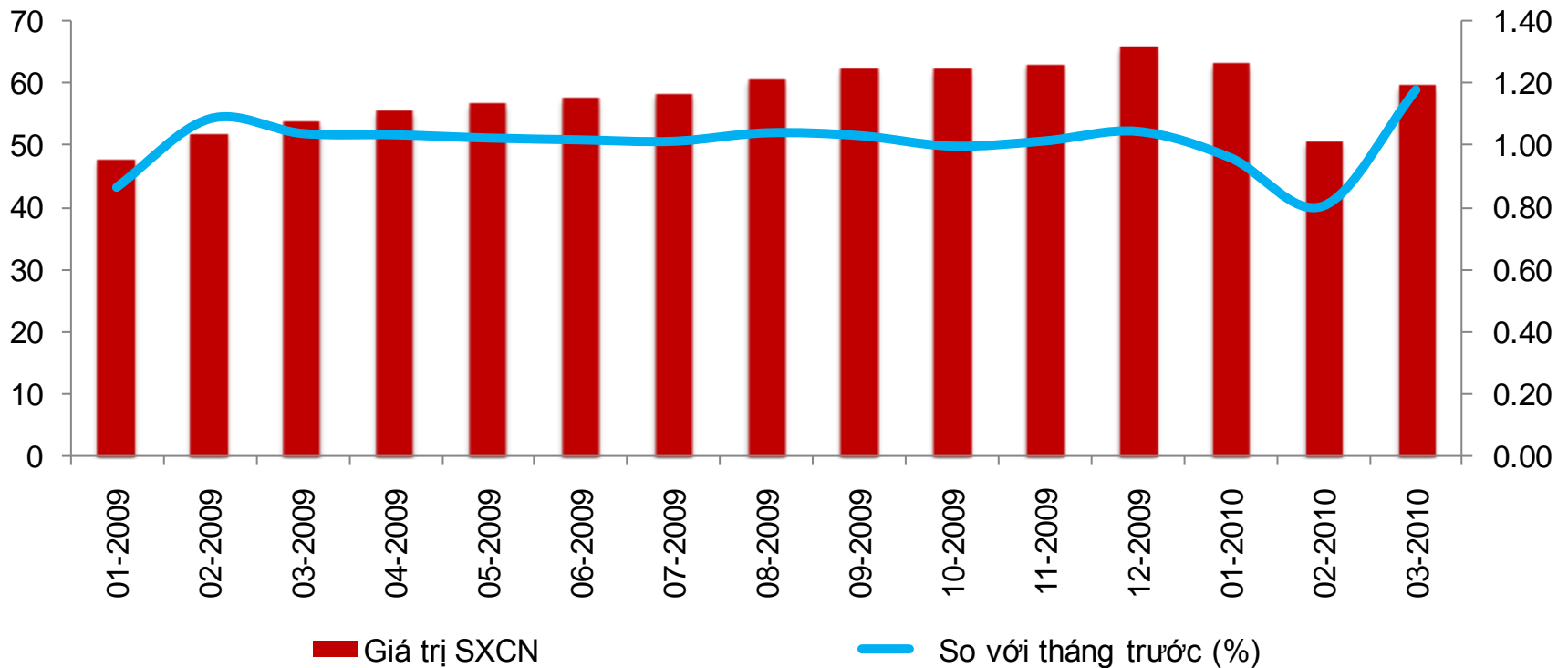
- Quý I-2010 GDP tăng trưởng 5,83%, cao hơn quý I-2009 (3,2%). Đây là một dấu hiệu khả quan khẳng định xu hướng hồi phục của nền kinh tế. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng này vẫn chưa phải là cao vì đang so với quý I-2009 là quý có mức tăng trưởng thấp nhất trong 2 năm trở lại đây. Trong khi đó tăng trưởng GDP của quý I-2010 cũng thấp hơn cả quý I-2008 (7,49%). Điều này cho thấy sự hồi phục của nền kinh tế còn khá yếu. Hiện nay tín dụng tăng trưởng vẫn rất thấp, room tín dụng còn nhiều là cơ hội tạo sức bật cho nền kinh tế tăng trưởng mạnh hơn từ nay đến cuối năm. Do đó GDP cuối năm có khả năng hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 6,5%.
- So với Quý I-2009, dịch vụ là lĩnh vực có tốc độ tăng trưởng GDP cao nhất, đạt 6,64%, trong đó cao nhất có các ngành vận tải, kho bãi và thông tin liên lạc tăng trưởng 8,32%; tài chính tín dụng tăng trưởng 7,86%; khách sạn, nhà hàng tăng trưởng 7,82%. Lĩnh vực công nghiệp, xây dựng tăng trưởng 5,65%. Lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng thấp nhất, đạt 3,45%.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Sản xuất Công nghiệp

### Sản xuất Công nghiệp qua các tháng

Ngàn tỷ đồng



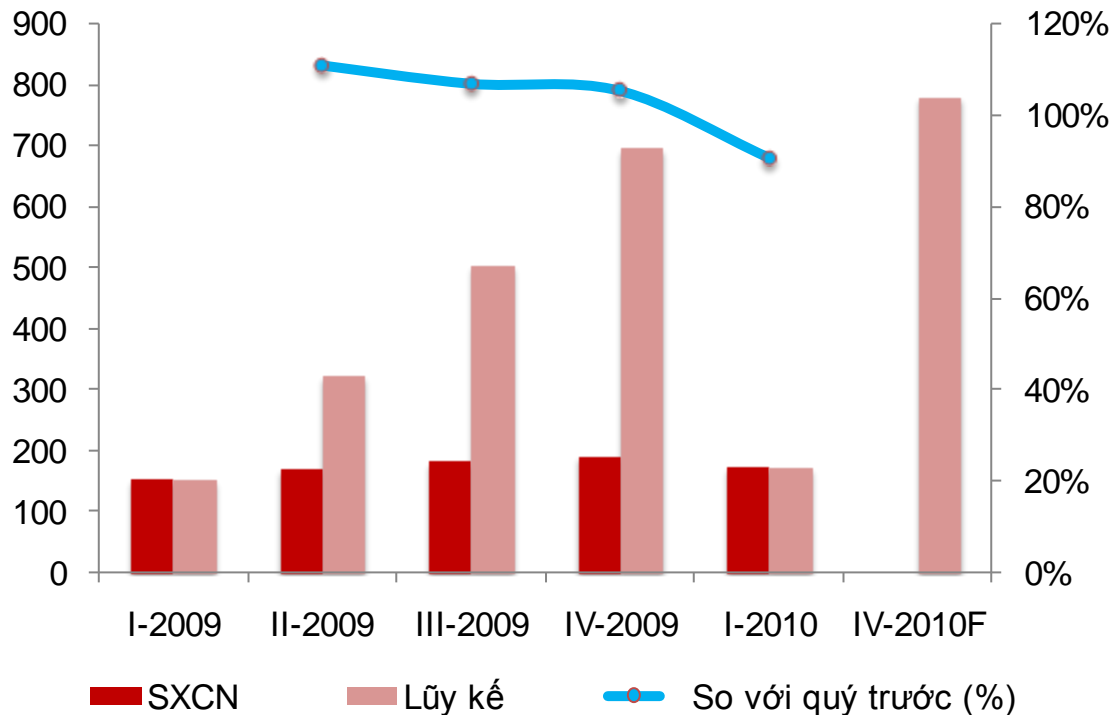
Nguồn: Tổng cục thống kê

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Sản xuất Công nghiệp

### Sản xuất Công nghiệp qua các quý

Ngàn tỷ đồng



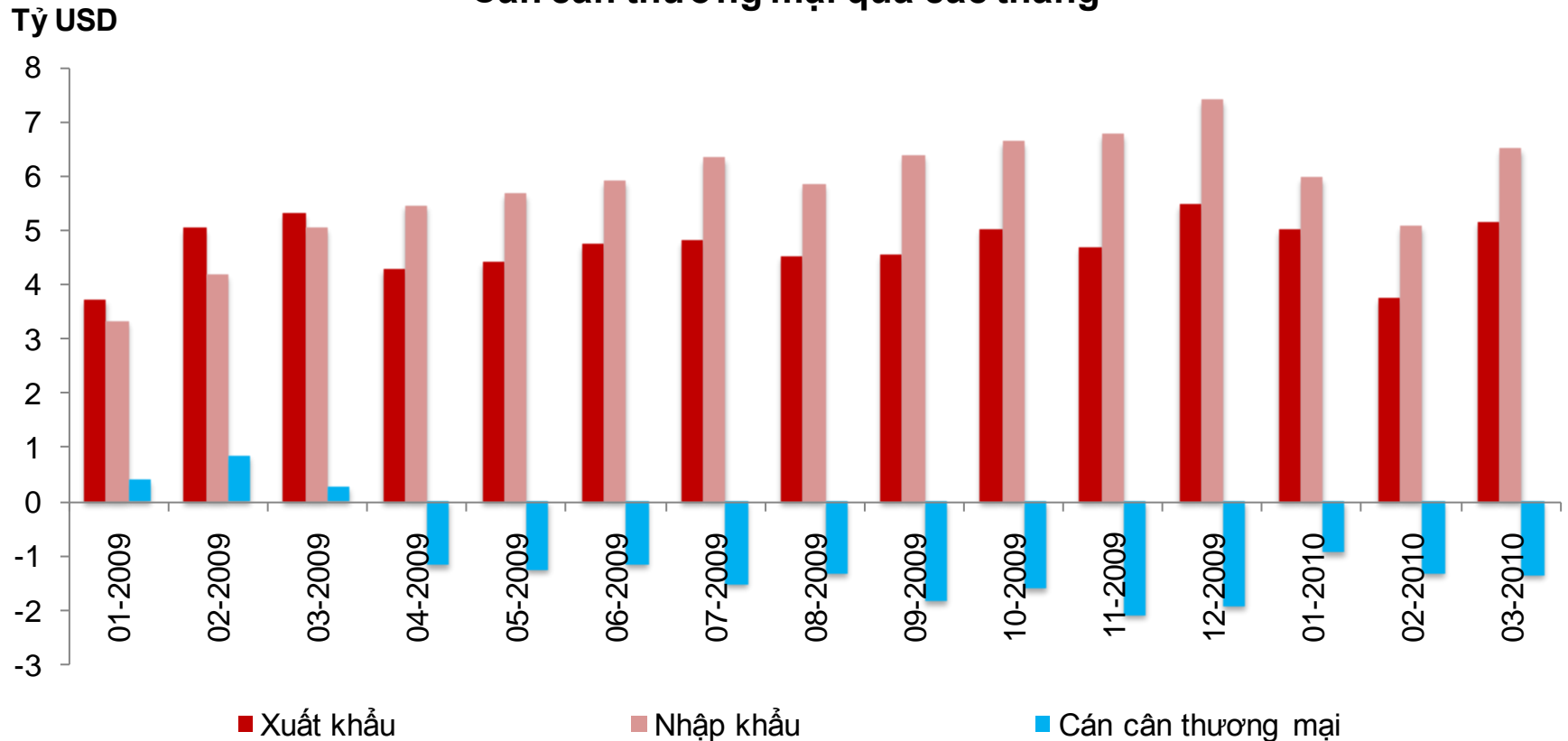
Nguồn: Tổng cục thống kê

- Ngay sau khi kết thúc kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, các Doanh nghiệp đã tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tháng 3-2010, SXCN ước đạt 59,7 ngàn tỷ đồng, tăng 18% so với tháng trước và tăng 11% so với cùng kỳ năm trước. SXCN tăng mạnh so với tháng 2-2010 do năm nay kỳ nghỉ Tết dài khiến cho giá trị SXCN trong tháng 2 giảm sút nhiều.
- Quý I-2010, SXCN ước đạt 173,5 ngàn tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch năm 2010, giảm 9% so với quý trước và tăng 13% so với cùng kỳ năm 2009. Tình hình SXCN phục hồi nhưng tốc độ tăng trưởng thấp dần qua các quý. Do đó để đạt mục tiêu tăng trưởng cuối năm là 12% so với năm 2009 thì các DN cần đẩy mạnh sản xuất hơn nữa.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Thương mại

Cán cân thương mại qua các tháng



Nguồn: Tổng cục thống kê

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Thương mại

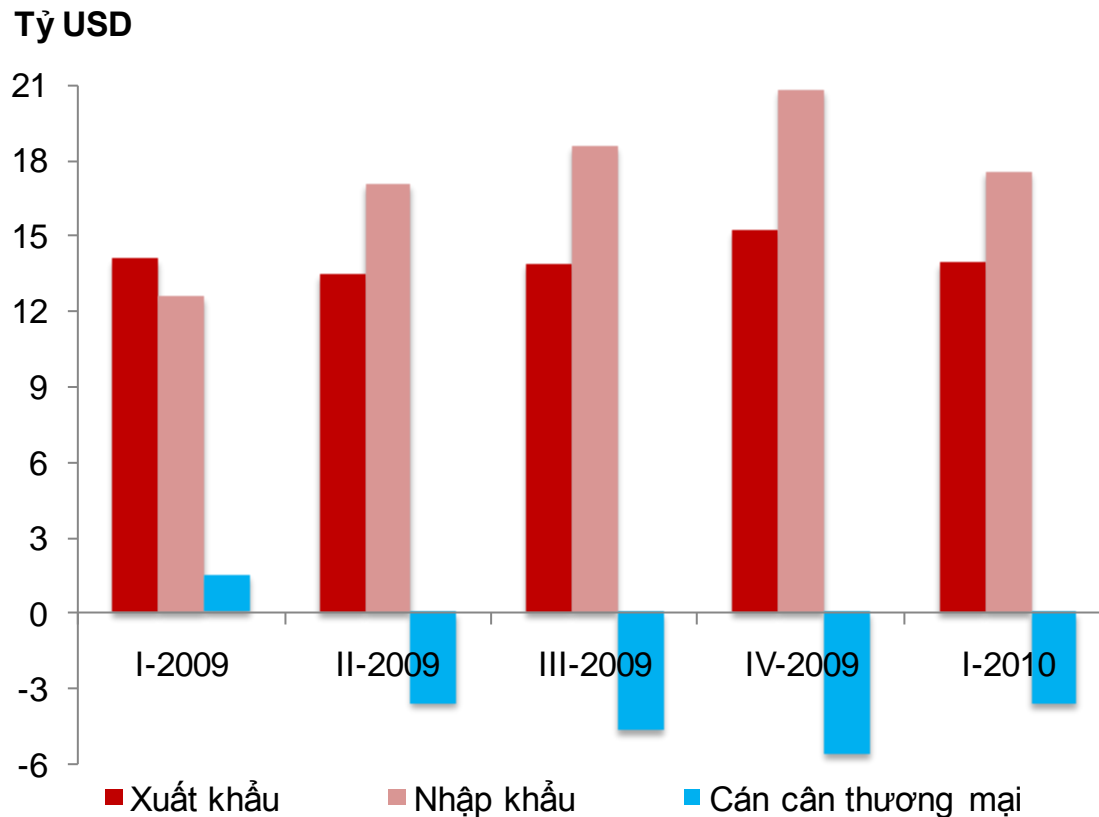
- Tháng 3-2010, KNXK ước đạt 5,15 tỷ USD, tăng 38% so với tháng 2-2010 và giảm 3% so với tháng 3-2009. KNNK ước đạt 6,5 tỷ USD, tăng 28% so với tháng 2-2010 và tăng 29% so với tháng 3-2009. Nhập siêu ước tính 1,35 triệu USD, bằng 26,07% KNXK.
- Tính chung Quý I-2010, KNXK ước đạt 13,9 tỷ USD, đạt 23% chỉ tiêu năm 2010, giảm 8% so với Quý IV-2009 và giảm 1% so với Quý 1-2009. KNNK ước đạt 17,52 tỷ USD, giảm 16% so với Quý IV-2009 và tăng 40% so với Quý 1-2009. Nhập siêu ở tình trạng báo động: ước tính 3,6 tỷ USD, bằng 26% KNXK. Cán cân thương mại tháng 3-2010 được cải thiện so với tháng trước. Theo số liệu thống kê điều chỉnh lại của TCTK, KNXK tháng 2-2010 đạt 3,74 tỷ USD, KNNK 5,07 tỷ USD, thâm hụt thương mại là 1,33 tỷ USD, bằng 35,56% KNXK. Như vậy ngay trong 2 tháng đầu năm 2010, thâm hụt thương mại đã cận mức 26% KNXK, vượt xa mức 20% mà Chính phủ đặt ra.
- Mục tiêu nhập siêu không quá 20% KNXK năm 2010 sẽ khó thực hiện do tình hình xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực dự kiến sẽ gặp khó khăn trong thời gian tới do rào cản thương mại quốc tế (thủy sản, gỗ), do điều kiện khí hậu ảnh hưởng năng suất khai thác (điều, cao su), do giá cả xuất khẩu không ổn định (gạo, cà phê) . Giải pháp chủ đạo để kiểm chế nhập siêu của Bộ Công thương hiện nay là kiểm soát nhập khẩu các mặt hàng xa xỉ, ô tô. Đối với xăng dầu là mặt hàng mà Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã sản xuất được, Bộ Công thương chỉ đạo các các doanh nghiệp trong nước ưu tiên tiêu thụ hết khoảng 800 nghìn tấn sản phẩm của nhà máy lọc dầu Dung Quất nhằm giảm bớt lượng xăng dầu nhập khẩu. Trong thời gian tới thâm hụt thương mại cần được theo dõi chặt hơn, nếu tình hình không được cải thiện, nhiều khả năng Chính phủ sẽ áp dụng các biện pháp mạnh hơn để kiểm soát nhập siêu.



# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Thương mại

Cán cân thương mại qua các quý



Nguồn: Tổng cục thống kê

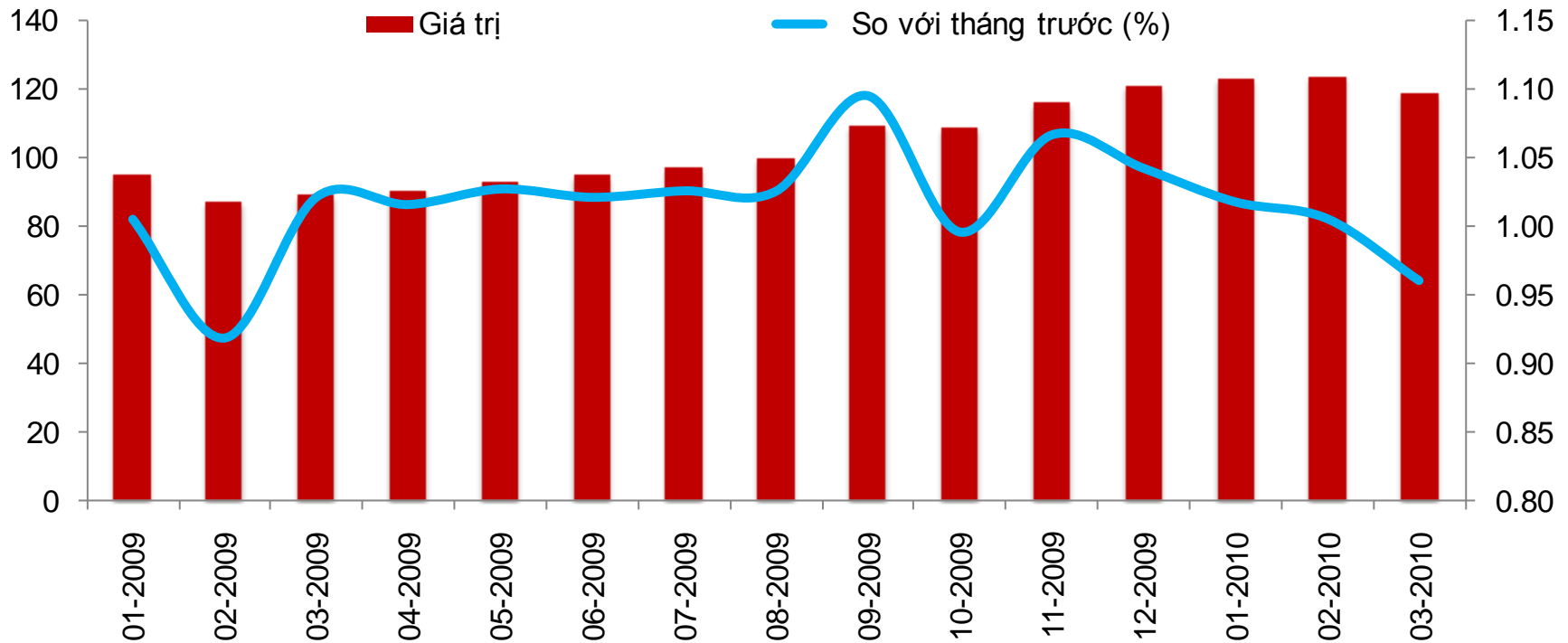
- Xuất khẩu Quý I-2010 sụt giảm so với Quý I-2009 do xuất khẩu một số mặt hàng nông phẩm như cà phê, gạo, sắn, xuất khẩu dầu thô giảm, tuy nhiên chủ yếu do lượng vàng xuất khẩu Quý I-2009 cao đột biến.
- Quý I-2010 Nhập khẩu hầu hết tất cả các mặt hàng đều tăng so với cùng kỳ năm trước, ngoại trừ phân bón, ô tô, xe máy nguyên chiếc. Riêng xăng dầu mặc dù lượng hàng nhập giảm nhưng về giá trị lại tăng do giá dầu thế giới đã tăng mạnh trong 1 năm qua, cuối tháng 3-2009 giá dầu thô là 50 USD/thùng, đến cuối tháng 3-2010 là 78 USD/thùng.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Bán lẻ hàng hóa và Dịch vụ tiêu dùng

### Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Ngàn tỷ đồng

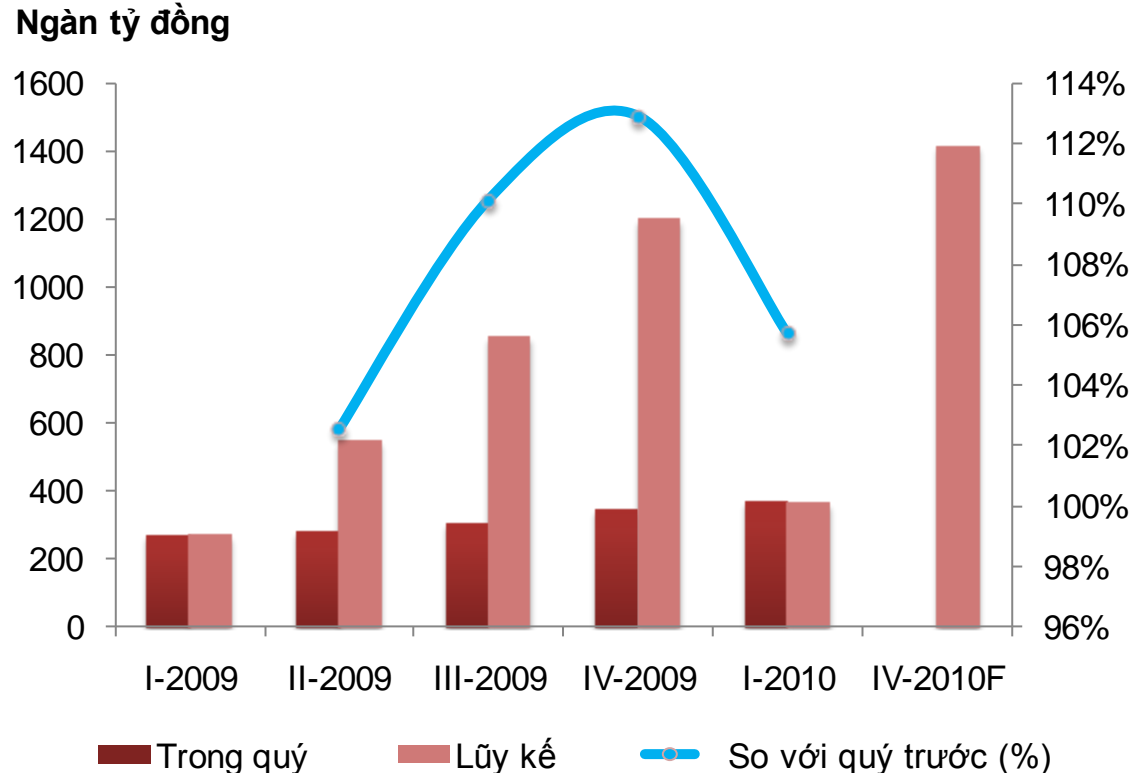


Nguồn: Tổng cục thống kê

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Bán lẻ hàng hóa và Dịch vụ tiêu dùng

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và Doanh thu dịch vụ tiêu dùng qua các quý**



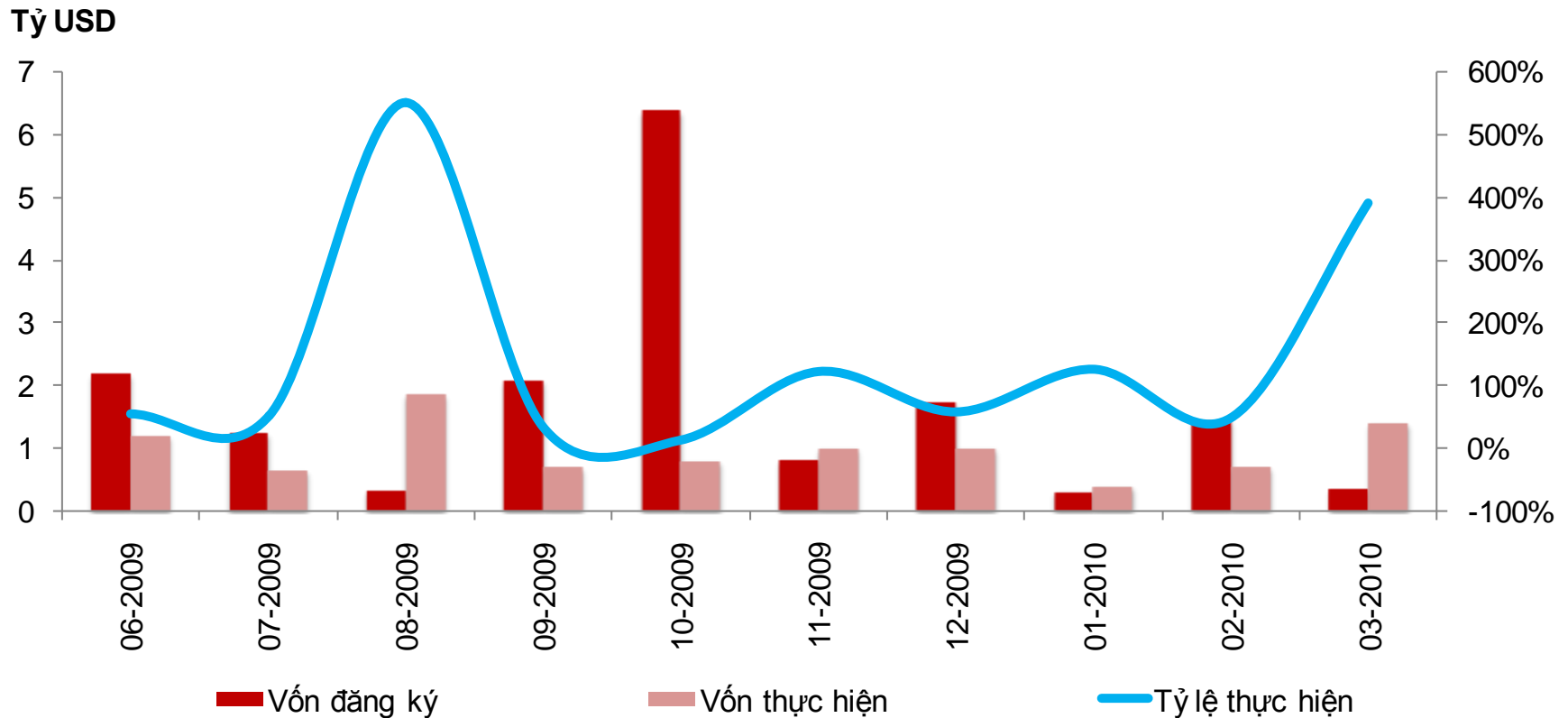
Nguồn: Tổng cục thống kê

- Doanh số bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng tháng 3-2010 ước tính đạt 118,4 ngàn tỷ đồng, giảm 4% so với tháng trước và tăng 33% so với cùng kỳ năm trước – đây là mức tăng trưởng khá tốt.
- Quý I-2010, doanh số bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 364,5 ngàn tỷ đồng, đạt 26% kế hoạch năm 2010, tăng 6% so với quý trước và tăng 34% so với cùng kỳ năm trước
- Doanh số bán lẻ tháng 3 sụt giảm so với tháng 2 do nhu cầu mua sắm tiêu dùng dịp Tết không còn. Tuy nhiên tốc độ tăng trưởng doanh thu đã giảm liên tục từ tháng 11-2009 cho đến nay, mặc dù giá cả các mặt hàng hầu hết tăng. Nguyên nhân có thể do sự lo lắng về giá cả thị trường tăng khiến người tiêu dùng có xu hướng chi tiêu tiết kiệm, thận trọng hơn.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

### Đầu tư trực tiếp nước ngoài qua các tháng



Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

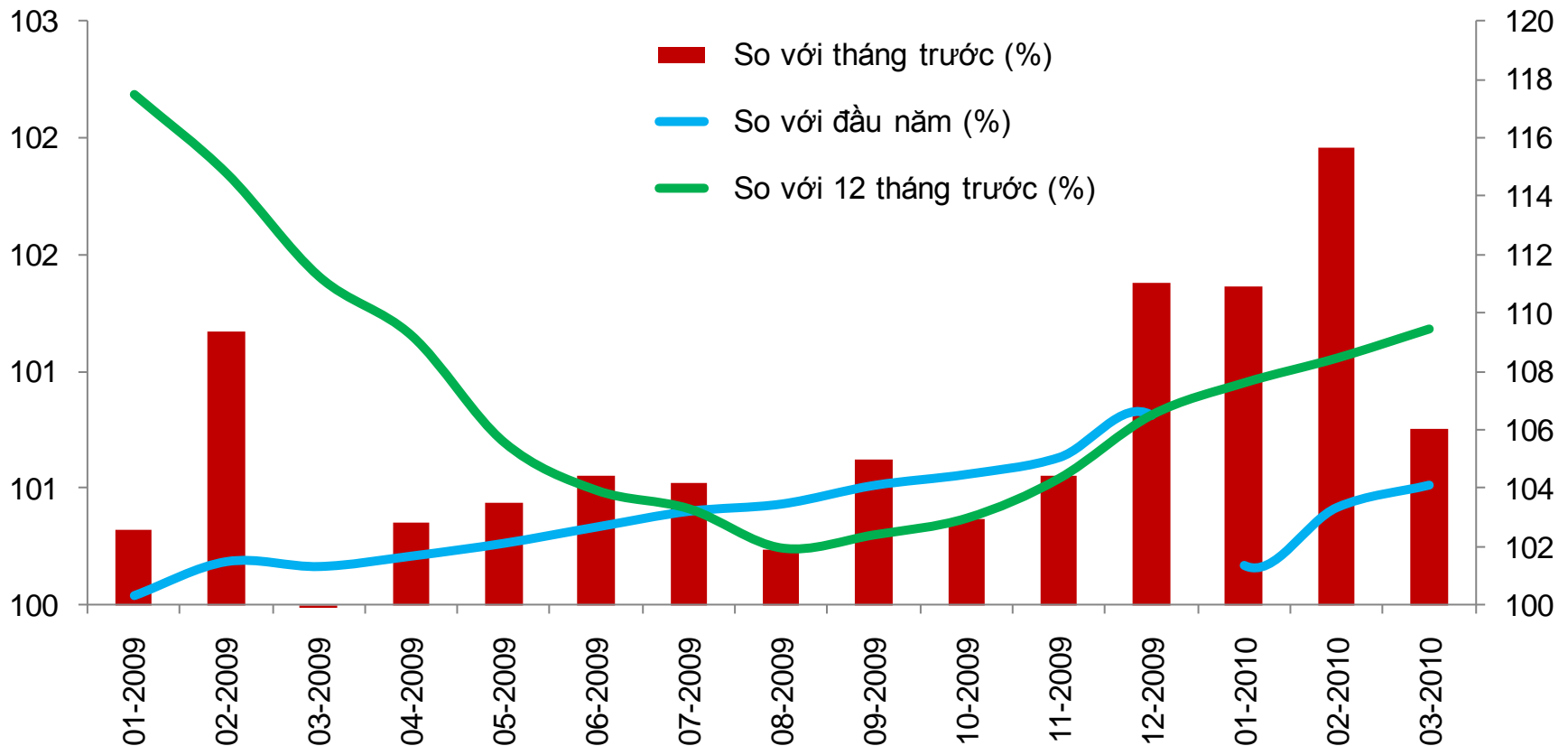
## ❖ Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Tháng 3-2010, có 51 dự án FDI cấp mới với tổng số vốn 307,9 triệu USD, tăng vốn 49,8 triệu USD cho 25 dự án. Như vậy trong tháng có 357,7 triệu USD vốn đăng ký, giảm 76% so với tháng trước, tuy nhiên vốn giải ngân đạt 1.400 triệu USD, tăng gấp đôi so với tháng trước và tăng 84% so với tháng 3-2009
- Hết Quý I-2010, đã có 139 dự án cấp mới với số vốn 1.924 triệu USD, 41 dự án tăng vốn 215 triệu USD, tổng cộng có 2.139 triệu USD vốn đăng ký, giảm 76% so với Quý IV-2009 và giảm 71% so với Quý I-2009. Vốn giải ngân đạt 2,5 tỷ USD, giảm 11% so với quý trước nhưng tăng 14% so với cùng kỳ năm 2009.
- Các dự án Bất động sản lớn được đăng ký trong Quý I-2010 là: Dự án Công ty TNHH Skybridge Dragon Sea (Trung tâm Hội nghị triển lãm DLQT Dragon Sea - Vũng Tàu) với tổng vốn đầu tư 902,5 triệu USD, Dự án Công ty TNHH Promenada Canary (Trung tâm thương mại Promenada tại Canary) với tổng vốn đầu tư 95 triệu USD,...
- Số dự án mới đăng ký và tăng vốn có dấu hiệu chứng lại nhưng tiến độ giải ngân đã có chiều hướng tăng tốc. Đây là một tín hiệu tốt khi các dự án được triển khai trên thực tế để tạo ra doanh thu, lợi nhuận cho nền kinh tế đồng thời là nguồn quan trọng góp phần bù đắp cho thâm hụt thương mại.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Lạm phát

Mức tăng chỉ số giá tiêu dùng qua các tháng



Nguồn: Tổng cục thống kê

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

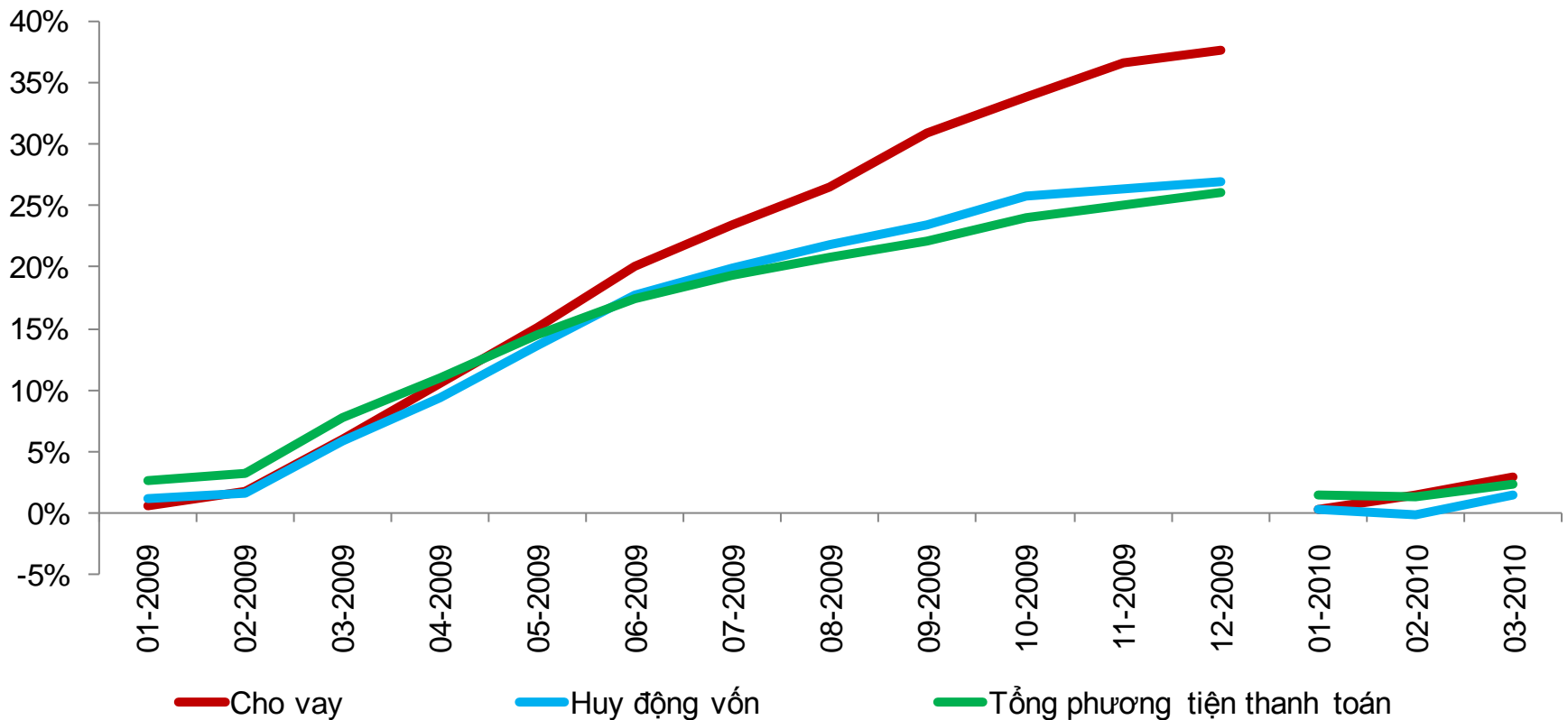
## ❖ Lạm phát

- Tháng 3-2010 chỉ số CPI tăng 0,75% so với tháng trước. Đây là mức lạm phát thấp hơn hẳn so với tháng 2-2010 (1,96%) nhưng cũng không phải là một con số tốt khi nó cao hơn mức lạm phát của hầu hết các tháng trong năm 2009 (chỉ thấp hơn tháng 2-2009: 1,17% và tháng 12-2009: 1,38%) và cao hơn cùng kỳ hầu hết các năm trở lại đây (chỉ thấp hơn tháng 3-2008: 2,99%). Chỉ số CPI tháng 3-2010 chịu ảnh hưởng từ việc tăng giá nhiều mặt hàng nguyên, nhiên liệu như xăng (tăng 3,6%), điện (tăng 6,8%), nước tại TP.HCM (tăng 50%), ... Tuy nhiên các điều chỉnh về giá cả hàng hóa trong thời gian tới sẽ được xem xét cân nhắc kỹ lưỡng nhằm mục tiêu bình ổn giá cả thị trường. Do vậy mức lạm phát tháng 4-2010 nhiều khả năng sẽ cải thiện so với tháng 3-2010.
- Lạm phát kể từ đầu năm là 4,12%. Mục tiêu kiểm soát lạm phát 7% vào cuối năm gần như chắc chắn không thể thực hiện được do mới chỉ 3 tháng đầu năm lạm phát đã vượt quá nửa mức kiểm soát, trong khi đó tháng 3 thường là tháng có mức lạm phát thấp nhất trong năm. Do đó chúng tôi cho rằng lạm phát cuối năm được giữ ở mức dưới 2 con số cũng đã là một sự thành công của Chính phủ.
- Lạm phát lũy kế 12 tháng hiện nay là 9,46%, cao nhất kể từ tháng 4-2009 đến nay.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Hoạt động Ngân hàng

Tăng trưởng huy động, cho vay và tổng phương tiện thanh toán lũy kế



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước



# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

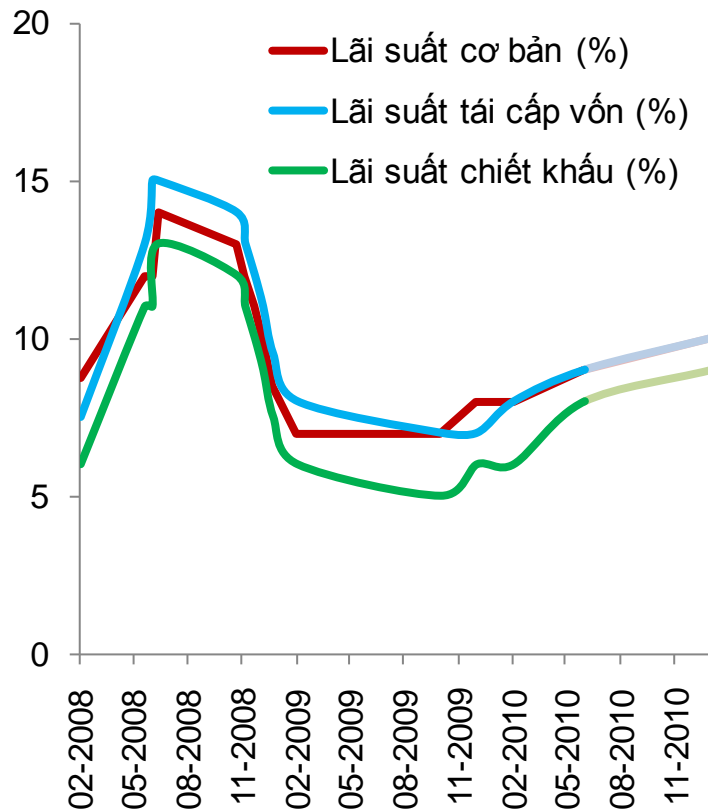
## ❖ Hoạt động Ngân hàng

- Theo thống kê của NHNN, Quý I-2010, tổng phương tiện thanh toán tăng trưởng 2,3% so với đầu năm. Tính đến Quý I-2010, thanh toán không dùng tiền mặt đã chiếm 85% tổng doanh số thanh toán qua ngân hàng, trong đó, lượng thanh toán bằng điện tử chiếm trên 60%.
- Huy động vốn tăng 1,45%, tín dụng tăng 2,95%, trong đó tín dụng bằng VND tăng 0,57%, tín dụng bằng ngoại tệ tăng 14,07%. So với Quý I-2009, cả huy động vốn và tín dụng Quý I-2010 đều tăng trưởng rất thấp (Quý I-2009: huy động vốn và tín dụng cùng tăng xấp xỉ 6%).
- LSCB tháng 4-2010 vẫn được giữ nguyên 8%, trái với sự mong đợi của các NHTM đang khát vốn hiện nay. LSCB giữ nguyên trong khi trần lãi suất huy động không được dỡ bỏ khiến cho huy động vốn trong các NHTM tiếp tục khó khăn và tín dụng tăng trưởng thấp cho dù cơ chế lãi suất thỏa thuận đã được áp dụng từ tháng 2-2010.

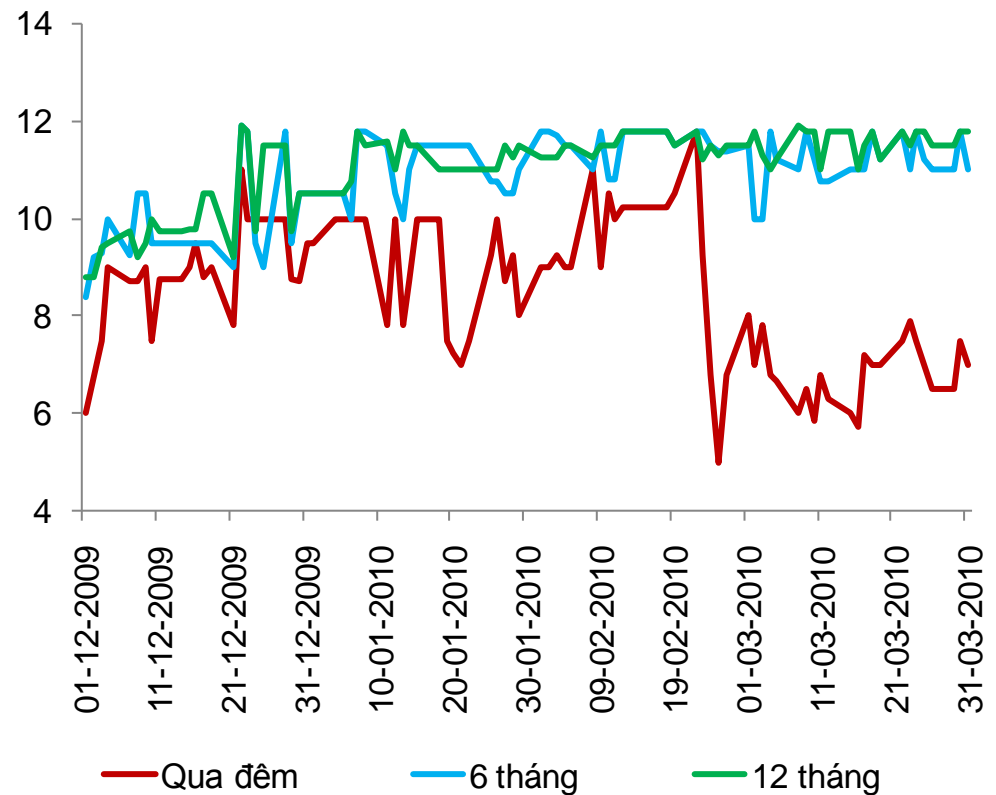
# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Lãi suất

### Lãi suất NHNN công bố



### Biến động lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Reuters

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Lãi suất

- Trong suốt Quý I-2010, NHNN vẫn giữ nguyên lãi suất cơ bản 8%/năm, lãi suất tái cấp vốn 8%/năm, lãi suất tái chiết khấu 6%/năm.
- Với mức LSCB 8%, lãi suất huy động của các NHTM phải thấp hơn 10,5%. Như vậy lãi suất thực gửi mà người dân được nhận chỉ xấp xỉ 1% do lạm phát lũy kế 12 tháng đã là 9,46%. Mức lãi suất này không mấy hấp dẫn nên huy động vốn ở các NHTM càng trở nên khó khăn. Do đó chúng tôi cho rằng NHNN cần sớm có biện pháp khắc phục để luồng tiền có thể lưu thông bình thường, không bị cất giữ ngoài thị trường quá nhiều, càng gây áp lực lên lạm phát.
- Mặt bằng lãi suất qua đêm liên ngân hàng trong tháng 3 giảm so với 2 tháng đầu năm, cho thấy tình hình nguồn vốn ở các NHTM đã bớt căng thẳng. Nếu lạm phát được kiểm soát tốt thì khả năng mặt bằng lãi suất huy động và cho vay sẽ được điều chỉnh giảm, giảm bớt gánh nặng chi phí sử dụng vốn cho nền kinh tế.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Tín dụng

- Ngày 26-02-2010, Thông tư số 07/2010/TT-NHNN được ban hành, chính thức cho phép các ngân hàng được áp dụng cơ chế lãi suất thỏa thuận với các khách hàng vay trung và dài hạn. Tính đến ngày 25-03-2010, lãi suất cho vay trung dài hạn bằng VND ở các NHTMNH phổ biến ở mức 14-15%/năm, ở các NHTMCP là 15-17%/năm. Kể từ khi áp dụng cơ chế lãi suất mới, nhu cầu vay bằng đồng ngoại tệ tăng đáng kể. Quý I-2010 tín dụng bằng ngoại tệ tăng 14,07% trong khi tín dụng bằng VND chỉ tăng 0,57%. Lãi suất cho vay bằng USD hiện nay ở các NHTM là 6-8%/năm. Đối với các doanh nghiệp chi phí vay bằng USD hiện nay dễ chịu hơn so với chi phí vay bằng VND. Hơn nữa, tỷ giá đã được điều chỉnh lên 18.544 trong tháng 2-2010 nên các doanh nghiệp cho rằng rủi ro về tỷ giá nằm trong tầm kiểm soát của họ.
- Lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND ở các NHTM hiện nay là 12%/năm. Cơ chế lãi suất thỏa thuận rất có khả năng sẽ tiếp tục được áp dụng mở rộng cho các khoản vay ngắn hạn. NHNN đang bàn các biện pháp cụ thể nhằm tránh những bất cập về mặt luật pháp cho vấn đề này.

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

❖ **Lãi suất huy động và lãi suất cho vay ở các NHTM tuần từ 19-03-2010 đến 25-03-2010**

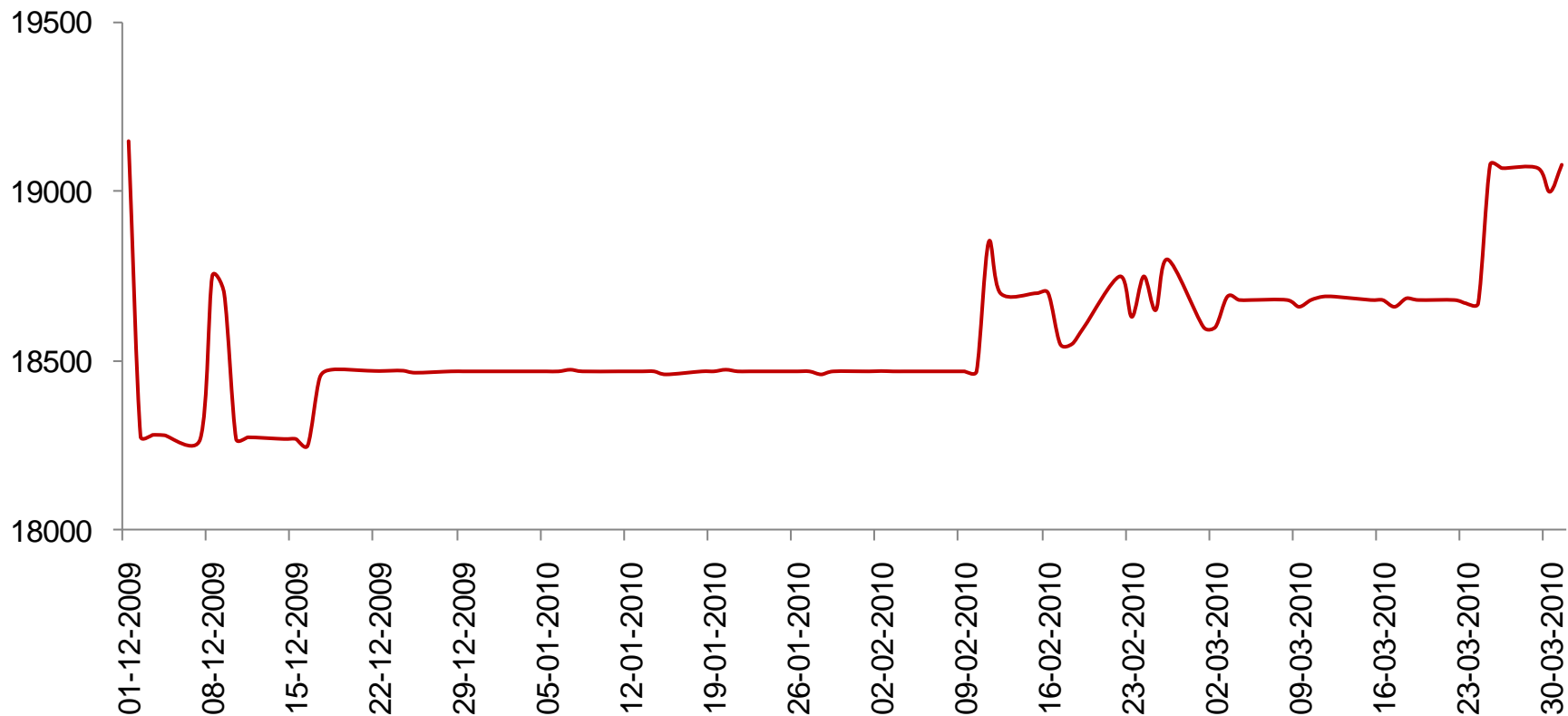
Đơn vị: %/năm

Lãi suất huy động	Loại tiền	Không kỳ hạn	1 tuần - 1 tháng	3 tháng	6 tháng	12 tháng	Trên 12 tháng
Nhóm NHTMNN	VND	2,4-3,0	8,0-9,0	10-10,2	10-10,3	10,4-10,49	10,4-10,49
	USD đ/v TCKT	0,2-0,3		1,0	1,0	1,0	1,0
	USD đ/v cá nhân	0,2-0,3		2,3-2,8	2,6-3,2	3,0-4,0	3,4-4,0
Nhóm NHTMCP	VND	2,4-4,2	10,0-10,49	10,3-10,499	10,3-10,499	10,4-10,499	10,4-10,499
	USD đ/v TCKT	0,2-0,5		1,0	1,0	1,0	1,0
	USD đ/v cá nhân	0,25-1,0		3,3-4,0	3,5-4,2	3,6-4,5	3,8-4,8
Lãi suất cho vay	Loại tiền	Ngắn hạn	Trung, dài hạn	Nguồn: SBV			
Nhóm NHTMNN	VND	12,0	14,0-15,0				
	USD	5,5-6,0	6,0-7,0				
Nhóm NHTMCP	VND	12,0	15,0-17,0				
	USD	6,0-8,0	6,5-8,0				

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Tỷ giá

Biến động tỷ giá VND/USD bình quân liên ngân hàng 4 tháng gần đây



Nguồn: Reuters

# KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I-2010

## ❖ Tỷ giá

▪ Trước áp lực căng thẳng trên thị trường ngoại hối, trong Quý I-2010 NHNN đã áp dụng một số biện pháp nhằm tăng nguồn cung ngoại tệ cho nền kinh tế: Quy định lãi suất tiền gửi tối đa bằng USD của các TCKT tại TCTD là 1%/năm; điều chỉnh tỷ giá bình quân liên ngân hàng áp dụng từ ngày 11-02-2010 lên mức 18.544 VND/USD (tăng 3,36% so với trước đó); điều chỉnh giảm 3% tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ đối với kỳ hạn dưới 12 tháng và giảm 1% đối với kỳ hạn trên 12 tháng. Diễn biến trên thị trường ngoại tệ từ đầu tháng 3-2010 khá ổn định và có chiều hướng tốt. Tuy nhiên, trong tuần cuối tháng, tỷ giá bình quân liên ngân hàng tăng kịch trần, nguyên nhân từ tăng trưởng tín dụng bằng ngoại tệ tăng mạnh và một phần vào thời điểm này, chỉ số lạm phát khá cao được công bố khiến nhu cầu đối với USD có xu hướng tăng, gây áp lực cho thị trường ngoại hối.

# KẾT LUẬN

- Hết Quý I-2010, cán cân thương mại ở tình trạng báo động, lạm phát cao có nguy cơ tái phát. Đó là những mối đe dọa sự phục hồi của nền kinh tế. Hiện nay Bộ Công thương đã có những chỉ đạo cấp thiết để kiểm soát nhập khẩu, giảm thâm hụt thương mại. Với các biện pháp nhằm bình ổn giá, lạm phát có thể được kiểm soát và vẫn có khả năng được giữ dưới 10% vào cuối năm.
- Tăng trưởng GDP, SXCN, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng có dấu hiệu hồi phục nhưng chưa rõ ràng, chắc chắn, đòi hỏi những biện pháp điều hành, hỗ trợ thiết thực của phía cơ quan nhà nước cũng như nỗ lực của chính các doanh nghiệp. Năm 2010 được xem là năm nền kinh tế bắt đầu giai đoạn hồi phục, do đó tình hình tăng trưởng của các lĩnh vực, các ngành kinh doanh thấp là một điều khó tránh khỏi.
- Tình hình nguồn vốn VND cũng như thị trường ngoại tệ bớt căng thẳng, lãi suất ổn định; huy động vốn và tín dụng tăng trưởng chậm. NHNN đang tích cực xem xét các biện pháp để cải thiện, dỡ bỏ những khó khăn cho hoạt động của các NHTM.
- Điểm sáng ở tình hình giải ngân FDI. Số lượng dự án FDI cấp mới và tăng thêm không nhiều nhưng tiến độ giải ngân được thúc đẩy, chứng tỏ đánh giá của các nhà đầu tư nước ngoài về nền kinh tế Việt Nam là khá lạc quan.



# DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
DN	Doanh nghiệp
FDI	Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
KNNK	Kim ngạch nhập khẩu
KNXK	Kim ngạch xuất khẩu
LSCB	Lãi suất cơ bản
NHNN, SBV	Ngân hàng Nhà nước
NHTM	Ngân hàng thương mại
NHTMNN	Ngân hàng thương mại Nhà nước
NHTMCP	Ngân hàng thương mại Cổ phần
SXCN	Sản xuất Công nghiệp
TCKT	Tổ chức kinh tế
TCTD	Tổ chức tín dụng